

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2011/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 01 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của UBND huyện, quận, phường nơi không tổ chức HĐND huyện, quận, phường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 302/SKH-TH ngày 04 tháng 5 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về Quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 6 năm 2011 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan về thực hiện Quy trình lập, chỉ đạo thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng Quy định này là UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công tác lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã.

Điều 2. Các nguyên tắc trong công tác lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã

1. Phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế.

2. Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thành phố, thị xã (gọi tắt là cấp huyện) và các kế hoạch phát triển khác của Nhà nước.

3. Đảm bảo sự tham gia dân chủ, công khai, minh bạch.

4. Đảm bảo tính khả thi và các nguồn lực để thực hiện.

5. Phát huy được nội lực của nhân dân trên cơ sở sự hỗ trợ của Nhà nước và các nguồn lực xã hội khác.

6. Kết hợp giữa phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Năm báo cáo là năm tiến hành báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội phục vụ công tác xây dựng kế hoạch cho năm tiếp theo.

2. Năm kế hoạch là năm lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, năm kế tiếp của năm báo cáo.

3. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã trong khuôn khổ văn bản này là bản kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được HĐND xã, thị trấn thông qua và được UBND huyện phê duyệt hoặc được UBND thị xã, thành phố thuộc tỉnh phê duyệt (đối với các phường tại thị xã, thành phố thuộc tỉnh thí điểm không tổ chức HĐND phường).

4. Lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội là quá trình do UBND cấp xã chủ trì phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tại địa phương trong việc chỉ đạo triển khai lập kế hoạch, tổ chức soạn thảo, lấy ý kiến tham gia, hoàn chỉnh bản dự thảo kế hoạch và trình HĐND xã thông qua hoặc trình UBND thị xã, thành phố thuộc tỉnh phê duyệt (đối với các phường tại thị xã, thành phố thuộc tỉnh thí điểm không tổ chức HĐND phường).

5. Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội là hoạt động của chính quyền, các thành phần kinh tế, các tổ chức chính trị - xã hội nhằm thực hiện các mục tiêu đặt ra trong năm kế hoạch.

6. Theo dõi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội là quá trình thu thập thông tin liên tục, sử dụng các chỉ số để đánh giá tình hình và tiến độ thực hiện kế hoạch. Việc theo dõi thường xuyên giúp phát hiện các vấn đề cần được giải quyết một cách kịp thời.

7. Đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội là việc sử dụng thông tin từ kết quả theo dõi, thu thập thông tin về các kết quả để phân tích, đánh giá tác động của các hoạt động, các chương trình, dự án trong kế hoạch. Trong giai đoạn thực hiện kế hoạch, đánh giá được sử dụng để xác định các hoạt động đang tiến hành có đáp ứng với mục tiêu đề ra hay không.

Chương II

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ LẬP KẾ HOẠCH

Điều 4. Thành lập hoặc kiện toàn Tổ xây dựng kế hoạch các cấp

1. Tổ xây dựng kế hoạch thôn, bản, khu phố (sau đây gọi tắt là thôn) do Trưởng thôn thành lập hoặc kiện toàn bao gồm Trưởng thôn là Tổ trưởng và các

thành viên khác là đại diện các Ban ngành, đoàn thể thôn có nhiệm vụ giúp Trưởng thôn tổ chức công tác lập, đề xuất kế hoạch tại thôn.

2. Tổ xây dựng kế hoạch xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là xã) do Chủ tịch UBND xã ra quyết định thành lập hoặc kiện toàn bao gồm 07 đến 09 thành viên là đại diện các Ban ngành, đoàn thể xã. Tổ xây dựng kế hoạch xã do Chủ tịch UBND xã làm Tổ trưởng.

Tổ xây dựng kế hoạch xã có nhiệm vụ tổ chức xây dựng kế hoạch xã; hỗ trợ, đôn đốc việc xây dựng đề xuất kế hoạch thôn và thu thập thông tin từ các Ban ngành, đoàn thể và các đơn vị khác trong xã phục vụ lập và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

3. Tổ xây dựng kế hoạch huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là huyện) do Chủ tịch UBND huyện thành lập hoặc kiện toàn bao gồm 09 đến 12 thành viên là cán bộ các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện. Tổ xây dựng kế hoạch huyện do Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch làm Tổ trưởng và Chủ tịch UBND huyện trực tiếp chỉ đạo.

Tổ xây dựng kế hoạch huyện có nhiệm vụ hỗ trợ cung cấp thông tin về kinh tế, xã hội, tài chính, nguồn lực cho xã đồng thời tham gia trực tiếp vào quá trình thúc đẩy, đôn đốc các xã trong công tác kế hoạch.

4. Tổ xây dựng kế hoạch tỉnh do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành lập hoặc kiện toàn, gồm cán bộ của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan. Tổ xây dựng kế hoạch tỉnh do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ trưởng.

Hàng năm, tùy theo tình hình thực tiễn, Tổ xây dựng kế hoạch tỉnh có nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh Quy trình, hướng dẫn kỹ thuật liên quan đến công tác kế hoạch hàng năm cấp xã; tổ chức hướng dẫn, đào tạo, đôn đốc và hỗ trợ các Tổ xây dựng kế hoạch huyện, xã trong việc xây dựng, thực hiện và giám sát thực hiện kế hoạch.

Điều 5. Công tác tập huấn

1. Đối với các huyện, xã, thôn lần đầu áp dụng quy trình mới cho công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thành viên Tổ xây dựng kế hoạch huyện, xã, các Trưởng thôn và những đối tượng liên quan sẽ được tham gia tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng về công tác kế hoạch.

2. Hàng năm, dựa vào nhu cầu thực tế, cơ quan đầu mối về công tác kế hoạch huyện, tỉnh sẽ tổ chức tập huấn bổ sung nhằm nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kế hoạch ở cấp xã, thôn.

Điều 6. Tuyên truyền về phương pháp lập kế hoạch mới

1. Các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng theo nhiệm vụ và chức năng, tổ chức xây dựng hoặc lồng ghép vào chương trình thông tin, tuyên truyền, quảng bá về nội dung, mục đích, ý nghĩa của công tác kế hoạch theo phương pháp mới đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong tỉnh.

2. Phối hợp, lồng ghép hoạt động lập kế hoạch vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ và sinh hoạt cộng đồng dân cư tại xã, thôn.

**Chương III
LẬP KẾ HOẠCH****Điều 7. Căn cứ lập kế hoạch**

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã được xây dựng trên cơ sở:

1. Chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.
2. Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện và tỉnh; quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu.
3. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của huyện và tỉnh.
4. Chỉ thị, hướng dẫn về công tác xây dựng kế hoạch của huyện và tỉnh.
5. Thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của xã năm báo cáo.

Điều 8. Nội dung bản kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã bao gồm các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng và các lĩnh vực khác được trình bày thành các phần như sau:

Phần I: Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm báo cáo (tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân).

Phần II: Kế hoạch phát triển cho năm kế hoạch được sắp xếp theo trình tự: các mục tiêu, các giải pháp, kế hoạch hành động và nguồn lực triển khai thực hiện.

Kèm theo phần thuyết minh nói trên là hệ thống bảng biểu về chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm báo cáo và năm kế hoạch.

Điều 9. Triển khai lập kế hoạch

1. Đầu tháng 5 hàng năm, UBND xã ban hành văn bản chỉ đạo và hướng dẫn các Ban ngành, đoàn thể, các đơn vị trên địa bàn xã và các thôn triển khai rà soát, thu thập thông tin phục vụ lập kế hoạch xã cho năm sau.

Thông tin đề xuất kế hoạch của thôn phải được xây dựng và thống nhất thông qua các cuộc họp có sự tham gia rộng rãi của người dân để xác định những nội dung ưu tiên cần giải quyết trong năm kế hoạch, chỉ rõ giải pháp khắc phục và nguồn lực thực hiện; trong đó làm rõ các giải pháp huy động nguồn nội lực của thôn.

Thông tin kế hoạch đề xuất của các Ban ngành, đoàn thể cấp xã, các đơn vị trường học, trạm y tế, các doanh nghiệp và các cơ quan tổ chức khác trên địa bàn xã phải trên cơ sở phân tích những tồn tại cần ưu tiên giải quyết trong năm kế hoạch, giải thích rõ nguyên nhân; đề xuất được những biện pháp cần khắc phục, chú trọng các giải pháp huy động được nội lực hoặc các giải pháp có thể tự tổ chức được tại xã, đồng thời đề xuất được những biện pháp và nguồn lực cụ thể để thực hiện.

2. Trước 31 tháng 5 hàng năm, các Sở, Ban ngành cấp tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin về định hướng, chiến lược phát triển, cơ chế chính sách của Nhà nước, dự kiến các chương trình dự án, các nguồn lực cơ cấu theo huyện cho UBND các huyện tổng hợp và chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch cung cấp cho UBND các xã sử dụng trong lập kế hoạch của xã.

3. Căn cứ các thông tin đã được thu thập, Tổ xây dựng kế hoạch cấp xã chủ động tổng hợp, rà soát, lập dự thảo và tổ chức hội nghị kế hoạch xã để thống nhất, thông qua, hoàn thiện và báo cáo cấp trên trước 30 tháng 6 hàng năm.

Trong quá trình tổng hợp, rà soát, Chủ tịch UBND xã có trách nhiệm hỗ trợ đánh giá, yêu cầu làm rõ, điều chỉnh các hoạt động đề xuất, sơ bộ cơ cấu nguồn vốn cho các hoạt động theo thông tin đã được cấp trên cung cấp làm cơ sở điều chỉnh và giải trình tính khả thi của hoạt động đề xuất cho hội nghị kế hoạch xã.

4. Căn cứ thông tin kế hoạch của xã, UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, cung cấp cho các phòng, ban chuyên môn cấp huyện rà soát, phản hồi và lồng ghép vào kế hoạch các ngành cấp huyện; Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm tổng hợp thông tin phản hồi của các ngành để thông tin cho các xã làm cơ sở điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn.

5. Trên cơ sở các thông tin từ huyện, UBND xã chỉ đạo Tổ xây dựng kế hoạch cập nhật, hoàn thiện và tiến hành tham vấn rộng rãi nội dung dự thảo kế hoạch (lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức...) bằng các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp để tiếp tục hoàn thiện.

Điều 10. Thông qua, phê duyệt, thông báo kế hoạch

1. Đến cuối năm, sau khi tổng hợp ý kiến tham vấn, rà soát, cập nhật thêm thông tin, Tổ xây dựng kế hoạch xã hoàn chỉnh bản thảo kế hoạch để UBND xã trình HĐND xã thông qua (đối với các xã thí điểm không tổ chức HĐND xã thì UBND xã trình UBND thị xã, thành phố thuộc tỉnh phê duyệt).

2. Sau khi bản kế hoạch đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc thông qua, UBND xã thông báo kế hoạch chính thức cho các Ban ngành, đoàn thể xã, các thôn, cơ quan, tổ chức liên quan và chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định hiện hành.

Chương IV

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Điều 11. Tổ chức thực hiện kế hoạch

1. Căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã đã được thông qua, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, đôn đốc các Ban ngành, đoàn thể của xã, các thôn và các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch.

2. Các Ban ngành, đoàn thể của xã, các Trưởng thôn, đoàn thể trong thôn, Tổ xây dựng kế hoạch thôn căn cứ kế hoạch được phê duyệt và chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã tiến hành các hoạt động cụ thể như xây dựng và công bố chương trình hoạt động, giao nhiệm vụ cho từng cá nhân, cán bộ liên quan để thực hiện kế hoạch theo thời gian biểu đã xác định.

Điều 12. Tổ chức thực hiện các dự án

1. Đối với các dự án đầu tư được giao cho xã, thôn, việc tổ chức thực hiện tuân thủ theo quy định của từng loại chương trình dự án cụ thể và quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Đối với các chương trình, dự án, các hoạt động thuộc nguồn ngân sách phát triển xã, việc quản lý và tổ chức thực hiện khuyến khích theo mô hình thành lập Ban Quản lý dự án có sự tham gia rộng rãi của cộng đồng. Ban Quản lý dự án xã cần phát huy tối đa sự tham gia giám sát của cộng đồng trong việc thực hiện dự án, việc lựa chọn nhóm cộng đồng thực hiện dự án theo phương thức bình chọn. Trong trường hợp các nhóm cộng đồng thi công trong xã không đủ năng lực thực hiện thì việc lựa chọn đơn vị thi công phải tuân thủ theo quy định Luật Đấu thầu.

Chương V

THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ

Điều 13. Lập kế hoạch theo dõi, đánh giá

1. Kế hoạch theo dõi, đánh giá được lập cùng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và là một bộ phận của kế hoạch hàng năm.

2. Căn cứ bản kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được tham vấn, cập nhập theo thông tin từ cấp trên, Tổ xây dựng kế hoạch xã xây dựng kế hoạch theo dõi, đánh giá và tổng hợp chung vào kế hoạch của xã, trình UBND xã thông qua.

3. Kế hoạch theo dõi và đánh giá trong đó nêu rõ thời gian, tiến độ, khối lượng hoàn thành các hoạt động, trách nhiệm theo dõi, chỉ số theo dõi và tài liệu liên quan được duyệt chung với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện theo dõi, đánh giá kế hoạch

1. Báo cáo theo dõi và đánh giá được tiến hành định kỳ, phù hợp với quy định theo chế độ báo cáo hiện hành của Nhà nước.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá:

a) Ở thôn: Trưởng thôn thực hiện.

b) Ở xã: Tổ xây dựng kế hoạch xã, UBND xã, HĐND xã, các đoàn thể xã. Cán bộ Văn phòng - Thống kê xã là đầu mối tổng hợp thông tin theo dõi đánh giá kế hoạch tại cấp xã.

c) Theo dõi, đánh giá của cấp trên.

Điều 15. Tổ chức theo dõi, đánh giá

1. Căn cứ kế hoạch theo dõi, đánh giá được duyệt, Trưởng thôn, các Ban ngành, đoàn thể xã, HĐND xã, đơn vị theo chỉ định của cơ quan chức năng cấp trên tổ chức theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Báo cáo theo dõi và đánh giá của các thôn được gửi cho xã để tổng hợp.

3. Báo cáo theo dõi và đánh giá của xã được gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan thường trực tham mưu giúp UBND huyện tổng hợp báo cáo và kiến nghị.

Chương VI**NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN NGÀNH CẤP TỈNH,
UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ, THỊ XÃ****Điều 16. Nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Hướng dẫn và ban hành sổ tay hướng dẫn thực hiện Quy trình lập kế hoạch. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức đào tạo, hướng dẫn việc triển khai áp dụng quy định cho cấp xã.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng phương án phân cấp quản lý vốn đầu tư ngân sách nhà nước, vốn của các chương trình, dự án cho ngân sách cấp xã để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội khi có điều kiện.

Điều 17. Nhiệm vụ của Sở Tài chính

Bố trí ngân sách thường xuyên cho đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ và triển khai công tác lập và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã.

Điều 18. Nhiệm vụ của các Sở, Ban ngành cấp tỉnh

1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trong công tác hướng dẫn và triển khai các hoạt động lập kế hoạch cho cấp xã.

2. Cung cấp thông tin và định hướng phát triển ngành cho UBND các huyện, thành phố, thị xã để UBND các huyện, thành phố, thị xã cung cấp thông tin cho cấp xã phục vụ công tác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 19. Nhiệm vụ của UBND các huyện, thành phố, thị xã

1. Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ UBND xã, Tổ xây dựng kế hoạch xã lập kế hoạch, chỉ đạo thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã; tổng hợp, cung cấp thông tin cho công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã.

2. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn cấp huyện xem xét, rà soát, lồng ghép kế hoạch xã vào kế hoạch ngành và tiến hành thông tin cho các xã thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch.

3. Phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã sau khi HĐND cấp xã thông qua (đối với các phường không tổ chức HĐND thì sau khi UBND phường thông qua).

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm của xã để kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao hiệu quả của quy trình.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Hoàn thiện Quy trình

Trong quá trình thực hiện Quy định về quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, tổ chức gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường